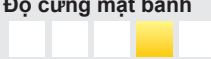


Series VulkoTough

Bánh xe tải nặng

Bọc VulkoTough + Lõi sắt/gang

	Độ cứng mặt bánh		94° shore A
	Phạm vi nhiệt độ		-40°C to +80°C
	Độ di chuyển mượt mà		Tuyệt vời
	Âm lượng		Rất Tốt
	Bảo vệ mặt sàn		Rất Tốt



Mặt bánh

Bánh xe VulkoTough của Dersheng được sản xuất từ công nghệ PU Desmodur Covestro tiên tiến của thế giới. Là bánh xe có khả năng chịu tải tốt khi chuyển động, đồng thời có lực đàn hồi tốt sau khi tải nặng trong thời gian dài. Đây là lựa chọn hàng đầu cho bánh xe tải nặng và cho bánh xe sử dụng trong công nghiệp. Ngoài ra, bánh xe có tính ổn định nhiệt tốt khi làm việc ở môi trường có nhiệt độ cao.

Lõi bánh xe

Lõi sắt/gang

Đặc điểm

- Kháng hóa chất, dung môi và ăn mòn
- Chống đâm thủng
- Chịu mài mòn
- Lực cản lăn thấp
- Nhiệt độ môi trường thích hợp: -40°C~+80°C
- Sử dụng trong điều kiện thông thường, không cần bảo trì



 Mã sản phẩm	 Đường kính bánh xe (D) [mm]	 Bề rộng bánh xe (T2) [mm]	 Tải trọng [kg(lbs)]	 Đường kính trục của ổ lăn Ø(d) [mm]	 Độ dài trục bánh (T1) [mm]	 Mặt bánh	 Ổ lăn
12033004136171	100	34	320kgs (705lbs)	15	34	Bề mặt cong	Ổ bi chính xác
12033004136271	100	34	320kgs (705lbs)	17	34		
12033004186171	100	45	400kgs (881lbs)	13	62		
12033005156171	125	40	500kgs (1102lbs)	15	40		
12033005156271	125	40	500kgs (1102lbs)	17	42		
12033005186171	125	45	500kgs (1102lbs)	13	62		
12033006186171	150	42	600kgs (1323lbs)	17	42		
12033006186271	150	45	600kgs (1323lbs)	13	62		
12033007206171	180	50	800kgs (1764lbs)	20	50		
12033007206271	180	50	800kgs (1764lbs)	25	50		
12033008186171	200	45	800kgs (1764lbs)	13	62		
12033008206171	200	50	900kgs (1984lbs)	20	50		
12033008206271	200	50	900kgs (1984lbs)	25	50		
12033010256171	250	62	1500kgs (3307lbs)	20	61		
12033010256271	250	62	1500kgs (3307lbs)	25	61		
12033010256371	250	62	1500kgs (3307lbs)	30	61		
12033003136171	75	32	180kgs (396lbs)	12	32		
12033003136271	75	32	180kgs (396lbs)	15	32		
12033004136371	100	34	320kgs (705lbs)	15	34		
12033004136471	100	34	320kgs (705lbs)	17	34		
12033004206171	100	50	450kgs (992lbs)	17	55		
12033054156171	114	38	450kgs (992lbs)	17	38		
12033005156371	125	40	500kgs (1102lbs)	15	40		
12033005156471	125	40	500kgs (1102lbs)	17	42		
12033005206171	125	50	600kgs (1323lbs)	17	55		
12033055256171	138	60	700kgs (1543lbs)	20	68		
12033055256271	138	60	700kgs (1543lbs)	25	68		
12033006186371	150	42	600kgs (1323lbs)	17	42		
12033006206171	150	50	750kgs (1653lbs)	17	55		
12033057186171	183	44	800kgs (1764lbs)	17	50		
12033057186271	183	44	800kgs (1764lbs)	20	50		
12033057186371	183	44	800kgs (1764lbs)	25	50		
12033008206371	200	50	900kgs (1984lbs)	20	50		
12033008206471	200	50	900kgs (1984lbs)	25	50		
12033009206171	231	52	1200kgs (2646lbs)	17	53		
12033010256471	250	62	1500kgs (3307lbs)	20	61		
12033010256571	250	62	1500kgs (3307lbs)	25	61		
12033010256671	250	62	1500kgs (3307lbs)	30	61		
12033010286171	305	70	1800kgs (3968lbs)	25	70		
12033012286271	305	70	1800kgs (3968lbs)	30	70		
12033012286371	305	70	1800kgs (3968lbs)	35	70		
12033012386171	305	95	2400kgs (5291lbs)	25	95		
12033012386271	305	95	2400kgs (5291lbs)	30	95		
12033012386371	305	95	2400kgs (5291lbs)	35	95		

